

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 81/2017/HSST

Ngày: 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Trần Thanh Minh - Chủ tịch Liên đoàn lao động thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2/. Ông Nguyễn Văn Sơn - Phó chủ tịch UBMTTQ Việt Nam thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Thư ký Toà án: Ông Từ Công Từ Rượu - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2017/HSST, ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ MỸ T, sinh năm: 1976 tại Ninh Thuận;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 10, phường P, TP.P, tỉnh Ninh Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: không;

Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1928 (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1936 (*đã chết*).

Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Anh chị em ruột có 08 người, lớn nhất sinh năm 1952, nhỏ nhất sinh năm 1972, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/5/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 23h45 phút, ngày 25/5/2017, tại số nhà 150/14/2 đường 21/8, Khu phố 10 phường M, thành phố P, đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Mỹ T bán ma túy cho Dương Tú C, sinh năm 1997, trú tại khu phố 2, phường H, thành phố P. Đồng thời đã thu giữ trên tay của N 01 bọc nylon hàn kín, bên trong bọc nylon có những tinh thể dạng rắn. Theo lời trình bày của N : 01 bọc Nylon, bên trong có những tinh thể dạng rắn đã bị thu giữ là ma túy đá do N mua lại của Nguyễn Thị Mỹ T với giá 300.000đ. Tiến hành kiểm tra đã phát hiện trong người của T có 700.000đ (*bảy trăm ngàn đồng*). Tiếp tục kiểm tra phòng ngủ của T đã phát hiện và thu giữ:

- + 07 bọc Ny lon được hàn kín, bên trong bọc Nylon có những tinh thể dạng rắn;
- + 02 điện thoại di động màu đen hiệu OPPO và Nokia;
- + Số tiền 1.050.000đ (*Một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng*);
- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 quẹt ga trong phòng ngủ của T.

Tại cơ quan điều tra, Bị cáo T đã khai nhận: Những tinh thể dạng rắn trong 07 bọc Nylon được hàn kín là ma túy đá, số ma túy này là do T mua lại của người tên V (*không rõ họ tên, địa chỉ*) ở khu vực Ngã 5 H, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận rồi về cất giấu để sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời.

Cụ thể những lần bán ma túy của T như sau:

- Bán ma túy cho Dương Tú C, sinh năm 1997, trú tại khu phố 2, phường P, thành phố P tổng cộng 03 lần, bán được 03 bọc ma túy đá, thu được số tiền 1.100.000đ:

- + *Lần thứ nhất*: Vào khoảng 21 giờ, ngày 19/5/2017, tại nhà của T, T đã bán cho N 01 bọc ma túy đá với giá tiền là 300.000đ;

- + *Lần thứ hai*: Vào khoảng 22 giờ, ngày 22/5/2017, tại nhà của T, T đã bán cho N01 bọc ma túy đá với giá tiền là 500.000đ. Tuy nhiên, N không đủ tiền nên chỉ đưa cho T 300.000đ và còn thiếu nợ 200.000đ;

- + *Lần thứ ba*: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 25/5/2017, tại nhà của T, T đã bán cho N 01 bọc ma túy đá với giá tiền là 300.000đ. Sau khi T bán ma túy cho N xong thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

- Bán ma túy cho Lê Trần Trường N sinh năm 1983, trú tại: Khu phố 4, phường M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tổng cộng 02 lần, bán được 02 bọc ma túy đá với giá tiền 2.200.000đ:

+ *Lần thứ nhất*: Vào khoảng 21 giờ, khoảng đầu tháng 04/2017, tại nhà của T, T đã bán cho N 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 1.200.000đ. Tuy nhiên, N chỉ đưa cho T 700.000đ và còn thiếu nợ lại T là 500.000đ;

+ *Lần thứ hai*: Vào khoảng 21 giờ, vào khoảng đầu tháng 05/2017, tại nhà của T, T đã bán cho N 01 bịch ma túy đá với giá tiền 1.000.000đ.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 4/2017 đến ngày 25/5/2017 T đã có 05 (năm) lần bán được 05 (năm) bịch ma túy đá cho hai đối tượng sử dụng là Dương Tú C và Lê Trần Trường N với tổng giá tiền là 3.300.000đ (*ba triệu, ba trăm ngàn đồng*) T đã thu được số tiền 2.600.000đ (*Hai triệu sáu trăm ngàn đồng*). N nợ lại T 500.000đ và C nợ lại 200.000đ.

***Vật chứng của vụ án:**

- Thu giữ của Dương Tú C: 01 bịch Nylon được hàn kín, bên trong bịch ny lon có những tinh thể dạng rắn, màu trắng;

- Thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ T: 07 bịch Ny lon được hàn kín, bên trong bịch Ny lon có những tinh thể dạng rắn; 01 điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, có số IMEI 1: 861485030354873, IMEI 2: 861485030354865; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, có số IMEI 1: 356851079092603, IMEI 2: 356851079092611; số tiền 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 quẹt ga.

Tại Bản kết luận giám định số: 1880/C54B ngày 29/5/2017 của Phân viện Khoa học hình sự (C54B) - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh , Kết luận:

- Gói 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là: 0,1262 gam, có Methamphetamine (*Mẫu vật còn lại sau giám định là: 0,0585 gam chất có Methamphetamine*).

- Gói 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 07 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng là: 1,2046 gam, có Methamphetamine (*Mẫu vật còn lại sau giám định là: 1,0914 gam chất có Methamphetamine*).

Cáo trạng số: 75/QĐ-KSĐT ngày 28/8/2017 của của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố Nguyễn Thị Mỹ T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194, điểm p, o khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T từ 30 đến 36 tháng tù.

***Về biện pháp tư pháp:**

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài gói niêm phong có ghi “ PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH (C54B). Niêm phong vụ số 1880/1,

ngày 29 tháng 05 năm 2017”, có chữ ký của Giám định viên Hà Thị Phước H, chữ ký, họ và tên của người chứng kiến Phạm Thanh M và dấu tròn đỏ niêm phong của Phân viện KHHS Bộ công an tại TP. Hồ Chí Minh. *(Bên trong gói niêm phong có 0,0585 gam chất có Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định);*

+ 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài gói niêm phong có ghi “ PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH (C54B). Niêm phong vụ số 1880/2, ngày 29 tháng 05 năm 2017”, có chữ ký của Giám định viên Hà Thị Phước H, chữ ký, họ và tên của người chứng kiến Phạm Thanh M và dấu tròn đỏ niêm phong của Phân viện KHHS Bộ công an tại TP. Hồ Chí Minh. *(Bên trong gói niêm phong có 1,0914 gam chất có Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định);*

+ 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01(một) cái kéo bằng kim loại màu trắng;

+ 01(một) quẹt ga.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01(một) điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, có số IME 1: 861485030354873, IMEI 2: 861485030354865;

+ 01(một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, có số IME 1: 356851079092603, IMEI 2: 356851079092611.

Hai chiếc điện thoại trên là phương tiện bị cáo T dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

+ Sung công quỹ nhà nước số tiền 2.600.000 đồng *(Hai triệu sáu trăm ngàn đồng)* do T thu lợi được từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có. Do trong quá trình điều tra đã tạm giữ của T số tiền 1.750.000đ *(Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)* nên buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T phải tiếp tục nộp lại số tiền 850.000đ *(Tám trăm năm mươi ngàn đồng)* để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là trái pháp luật nên rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xét về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo Trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự (C54B) - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh nên có đủ cơ sở để xác định: Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, với mục đích để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ đầu tháng 4/2017 đến ngày 25/5/2017 T đã có 05 (năm) lần bán được 05 (năm) bịch ma túy đá cho hai đối tượng sử dụng là Dương Tú C và Lê Trần Trường N với tổng giá tiền là 3.300.000đ (ba triệu, ba trăm ngàn đồng) T đã thu được số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng). N nợ lại T 500.000đ và N nợ lại 200.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 75/QĐ-KSĐT ngày 28 tháng 08 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm truy tố Nguyễn Thị Mỹ T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần thiết phải xử lý nghiêm nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo vì: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện khai ra hành vi mua bán ma túy trước đó nên được hưởng tình tiết tự thú. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để chuyển khung hình phạt liền kề nhẹ hơn cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là có cơ sở để chấp nhận. Tuy nhiên, với tính chất, hành vi phạm tội, số lượng ma túy đã thu được đối chiếu với mức án mà kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là có phần nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng mức án nghiêm khắc hơn để xử phạt đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong lúc tình hình tội phạm về ma túy đang ngày càng tăng cao.

Các đề nghị về xử lý vật chứng là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Dương Tú C và Lê Trần Trường N đã nhiều lần mua ma túy của T về để sử dụng. Hành vi của C và Nhật đã phạm vào khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Vì vậy, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Dương Tú C và Lê Trần Trường Nhật là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên T mà Nguyễn Thị Mỹ T. Khai đã nhiều lần mua ma túy của T về sử dụng và bán lại kiếm lời, nhưng quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

*** Về biện pháp tư pháp:**

- Đối với 0,1262 gam, có Methamphetamine (*Mẫu vật còn lại sau giám định là: 0,0585 gam chất có Methamphetamine*) và 1,2046 gam, có Methamphetamine(*Mẫu vật còn lại sau giám định là: 1,0914 gam chất có Methamphetamine*); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 quạt ga không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, có số IMEI 1: 861485030354873, IMEI 2: 861485030354865; 01(một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, có số IMEI 1: 356851079092603, IMEI 2: 356851079092611 bị cáo T dùng hai chiếc điện thoại này làm phương tiện để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 2.600.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm ngàn đồng*) do T thu lợi được từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có nên tịch thu để sung quỹ nhà nước (*Đã tạm giữ của bị cáo T số tiền 1.750.000đ*). Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T phải tiếp tục nộp lại số tiền 850.000đ (*Tám trăm năm mươi ngàn đồng*) để sung vào công quỹ nhà nước.

- Sung công quỹ nhà nước số tiền 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) theo ủy nhiệm chi, chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 07 ngày 28/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” .

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194, điểm p, o khoản1, khoản 2 điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T 03(ba) năm 06 (tháng) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (Ngày 26 tháng 05 năm 2017).

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài gói niêm phong có ghi “ PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH (C54B). Niêm phong vụ số 1880/1, ngày 29 tháng 05 năm 2017”, có chữ ký của Giám định viên Hà Thị Phước H, chữ ký, họ và tên của người chứng kiến Phạm Thanh M và dấu tròn đỏ niêm phong của Phân viện KHHS Bộ công an tại TP. Hồ Chí Minh. *(Bên trong gói niêm phong có 0,0585 gam chất có Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định);*

+ 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài gói niêm phong có ghi “ PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH (C54B). Niêm phong vụ số 1880/2, ngày 29 tháng 05 năm 2017”, có chữ ký của Giám định viên Hà Thị Phước H, chữ ký, họ và tên của người chứng kiến Phạm Thanh M và dấu tròn đỏ niêm phong của Phân viện KHHS Bộ công an tại TP. Hồ Chí Minh. *(Bên trong gói niêm phong có 1,0914 gam chất có Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định);*

+ 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01(một) cái kéo bằng kim loại màu trắng;

+ 01(một) quẹt ga.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01(một) điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, có số IMEI 1: 861485030354873, IMEI 2: 861485030354865;

+ 01(một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, có số IMEI 1: 356851079092603, IMEI 2: 356851079092611;

- Sung công quỹ nhà nước số tiền 1.750.000đ *(Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)* theo ủy nhiệm chi chuyển khoản chuyển tiền điện tử số 07, ngày 28/08/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T phải nộp lại số tiền 850.000đ *(Tám trăm năm mươi ngàn đồng)* do thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có đề sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T . Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2017).

Nội nhận:

- *Người tham gia tố tụng;*
- *TAND tỉnh NT;*
- *VKSND TP.PRTC;*
- *CCTHADS TP.PRTC;*
- *Công an tp. PR-TC ;*
- *Sở tư pháp tỉnh NT;*
- *Lưu HS+ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Hồng

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Khắc Bích Nguyễn Thị Minh Trâm

Trần Thị Anh Nga

